Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 28.12.2019 07:23:48 +07:00

UBND TỈNH TÂY NINH
BCĐ PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2019

Số:486/BC-BCĐ

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2019

Thực hiện Công văn số 11211/VPCP-KGVX, ngày 09/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2019, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. CÔNG TÁC THAM MƯU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh ban hành 08 văn bản chỉ đạo[1].

- Các Sở, ngành, đoàn thể, Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các huyện, thành phố đều xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh. Nổi bật nhất là: Công an tỉnh đã ban hành 05 văn bản chỉ đạo[2] và tổ chức Hội nghị triển khai cao điểm đấu tranh phòng chống ma túy; Sở Lao động, Thương binh và xã hội ban hành 04 văn bản chỉ đạo[3]; Liên đoàn Lao động tỉnh Tây Ninh ban hành 03 văn bản chỉ đạo[4].

---

1. Công văn về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/BCT ngày 26-3-2008 của Bộ Chính trị; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW ngày, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kế hoạch phòng, chống tội phạm năm 2019; Kế hoạch phòng, chống ma túy năm 2019; Kế hoạch triển khai cao điểm phòng, chống ma túy; Kế hoạch thực hiện Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống ma túy tại xã, phường, thị trấn; Kế hoạch kiểm tra các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019; Kế hoạch thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm năm 2019; Quyết định phê duyệt mức hỗ trợ xây dựng thí điểm các mô hình hỗ trợ người bán dâm năm 2019; Quyết định phê duyệt mức chi hỗ trợ cho điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng năm 2019.

2. Kế hoạch phòng, chống ma túy năm 2019, Kế hoạch triển khai cao điểm phòng, chống ma túy; Kế hoạch thực hiện Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống ma túy tại xã, phường, thị trấn"; Kế hoạch rà soát, thống kê người nghiện, người nghi nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống mại dâm năm 2019; Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống HIV, AIDS năm 2019.

3. Kế hoạch hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành văn hóa xã hội phòng, chống tệ nạn mại dâm năm 2019; Báo cáo tổng kết công tác phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2018; Kế hoạch kinh phí thực hiện công tác phòng, chống mại dâm năm 2019; Kế hoạch triển khai thực hiện Tháng hành động phòng, chống ma túy năm 2019.

4. Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và mại dâm; Kế hoạch thực hiện Đề án công tác phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020; Kế hoạch thực hiện chương trình phòng, chống ma túy trong công nhân, viên chức, lao động đến năm 2020.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN:

Các sở, ban, ngành và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm với nhiều nội dung phong phú, đa dạng, thu hút được số đông cán bộ, công chức, công nhân và người dân tham dự, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức phòng ngừa, tố giác tội phạm. Kết quả: đã tổ chức tuyên truyền được 36.776 cuộc, thu hút được 431.123 lượt người tham dự, cấp phát 38.840 tờ rơi tuyên truyền phòng, chống ma túy và hậu quả tác hại của ma túy, biên soạn và viết 637 tin bài cho Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh, Báo ANND và Cảnh sát toàn cầu, tuyên truyền trên sóng phát thanh và sóng truyền hình 1.419 tin, bài, 57 phóng sự trong chương trình thời sự hàng ngày, 60 chuyên mục phát trong các chương trình: Quốc phòng toàn dân, An ninh Tây Ninh, Vì chủ quyền an ninh biên giới xây dựng 05 phóng sự về công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy...[5]

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS:

1. Tình hình dịch HIV/AIDS:

Tính từ ca nhiễm đầu tiên tại Tây Ninh được phát hiện vào năm 1994, tính đến 31/10/2019: 9/9 huyện, thành phố và 95/95 xã/phường/thị trấn phát hiện có người nhiễm HIV/AIDS. Số trường hợp nhiễm HIV mới phát hiện từ 01/01/2019 đến 31/10/2019: 334 người; lũy kế đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh có tổng cộng: 5.278 người; Số trường hợp HIV chuyển sang AIDS mới phát hiện từ 01/01/2019 đến 31/10/2019: 125 người; lũy kế đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh có tổng cộng: 3.752 người; Số trường hợp nhiễm HIV tử vong từ 01/01/2019 đến 31/10/2019: 195 người; lũy kế đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh có tổng cộng: 1.769 người.

---

5. **Công an tỉnh** tổ chức tuyên truyền được 89 cuộc, có 25.874 người dự, phát 3.140 tờ rơi về tác hại của ma túy, 2.517 sổ tay tuyên truyền về phòng chống ma túy, 1.245 pano, áp phích; Tuyên truyền trên Báo, Đài phát thanh truyền hình Tây Ninh được 73 tin; xây dựng 06 chuyên mục về tác hại của ma túy và biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy và tội phạm ma túy; phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tổ chức Hội nghị triển khai cao điểm tuyên truyền, trấn áp tội phạm ma túy tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia. **Sở Lao động thương binh và xã hội** tổ chức 04 đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cai nghiện ma túy tại 06 huyện và Cơ sở cai nghiện ma túy với hơn 1.800 lượt người tham dự; biên soạn và in ấn 35.700 tờ rơi tuyên truyền về công tác cai nghiện ma túy năm 2019; lắp đặt 19 pano tuyên truyền về xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy trên địa bàn 09 huyện, thành phố; tổ chức tập huấn cho 130 cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và 600 cán bộ Đội công tác xã hội tình nguyện xã, phường, thị trấn. **Báo Tây Ninh** đăng tải 45 tin bài, ảnh về lĩnh vực phòng, chống ma túy. **Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh** đã thực hiện 478 tin, bài và 12 phóng sự về công tác đấu tranh phòng chống ma túy; phối hợp với các Sở ngành thực hiện 03 chuyên mục về công tác phòng chống tội phạm trong đó có tội phạm ma túy được phát sóng mỗi tháng 02 lần/01 chuyên mục. **Sở Thông tin và Truyền thông** phát 3 clip trên cụm thông tin cơ sở của tỉnh truyền tải thông điệp phòng chống ma túy; đăng tải 26 tin bài trên cổng tông tin điện tử về tình hình đấu tranh phòng chống ma túy. **Hội Người cao tuổi** tổ chức triển khai trong các cấp hội và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ dân cư tự quản tổ chức tuyên truyền được 7.506 cuộc, thu hút 205.022 lượt cán bộ, hội viên người cao tuổi và người cao tuổi tham dự. **Hội Nông dân** tuyên truyền và vận động cán bộ, hội viên, nông dân không trồng cây có chứa chất ma túy, vận động người nghiện đăng ký tình trạng nghiện và hình thức cai nghiện. Kết quả: tổ chức 06 buổi truyền thông có 216 lượt người tham dự; trực tiếp tuyên truyền được 1.010 cuộc, 34.388 lượt người tham dự; phối hợp các ngành tổ chức được 18.472 cuộc, 633.156 lượt người tham dự. **Liên đoàn lao động tỉnh** tổ chức tuyên truyền được 10.705 cuộc, có 164.039 lượt cán bộ công chức, viên chức, lao động tham dự.

Tổng số trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống: 3.509; Số người nhiễm hiện đang quản lý: 2.764 người; Số người nhiễm hiện đang điều trị ARV: 2.225 người; Tỷ lệ người nhiễm trên 100.000 dân: 300 người

Tình hình dịch HIV/AIDS có xu hướng tăng về số lượng mới phát hiện nhiễm HIV/AIDS. Hình thái lây truyền qua đường tình dục tiếp tục có xu hướng tăng ngày càng chiếm tỷ trọng chính trong lây truyền HIV; đặc biệt là nhóm tuổi trẻ là cảnh báo quan trọng về nguy cơ lây truyền HIV trong nhóm này sẽ chiếm tỷ trọng chính trong tương lai. Người nhiễm HIV nhóm tuổi từ 25-49 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất, tỷ lệ nhiễm HIV được phát hiện là nam tiếp tục gia tăng trong những năm gần đây. Tóm lại, tình hình dịch HIV/AIDS ở Tây Ninh đang cao, cơ bản chưa khống chế được dịch HIV/AIDS. Biểu hiện qua các số liệu giám sát phát hiện trong các nhóm nguy cơ cao, nhóm quan hệ tình dục đồng giới nam tăng trong những năm gần đây nguy cơ là đường lây truyền HIV chính trong giới trẻ trong giai đoạn hiện nay. Hiện nay vẫn còn chứa đựng các yếu tố nguy cơ làm bùng nổ dịch nếu không triển khai các biện pháp can thiệp một cách hiệu quả.

2. Các điểm cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai tại địa phương

Địa bàn	Can thiệp giảm tác hại				Tư vấn xét nghiệm tự nguyện	Điều trị ARV	Dự phòng lây truyền mẹ sang con
	Bơm kim tiêm	Bao cao su	Đồng tính	Methadone			
Trung tâm YTDP tỉnh					01		
BVĐK tỉnh					01	01	02
Hòa Thành	08	08	08		01	01	01
Trảng Bàng	11	11	11		01	01	01
Gò Dầu	09	09	09	01	01	01	01
Bến Cầu	09	09			01	01	01
Thành phố	10	10	10	01	01		01
Tân Biên	10	10			01		01
Châu Thành	15	15			01		01
Tân Châu	12	12			01		01
Dương Minh Châu	11	11			01		01

Địa bàn	Can thiệp giảm tác hại				Tư vấn xét nghiệm tự nguyện	Điều trị ARV	Dự phòng lây truyền mẹ sang con
	Bơm kim tiêm	Bao cao su	Đồng tính	Methadone			
Tổng số	95	95	38	02	11	05	11

3. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS

3.1. Công tác can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV:

a. Chương trình phân phát, thu gom bơm kim tiêm và chương trình bao cao su:

- Địa bàn triển khai: Tại 09/09 huyện,thành phố.

- Đội ngũ nhân viên của chương trình hiện có:

+ 190 cộng tác viên.

+ 36 tuyên truyền viên đồng đẳng cho nhóm nghiện chích ma túy.

+ 34 tuyên truyền viên đồng đẳng cho nhóm phụ nữ bán dâm.

+ 9 tuyên truyền viên đồng đẳng cho nhóm MSM.

- Kết quả hoạt động phân phát bao cao su, bơm kim tiêm:

Stt	Nội dung	Năm 2019	Năm 2018	So sánh (%)
1	Số bao cao su phát miễn phí	406.813	136.175	Tăng 198,7%
2	Số bơm kim tiêm phát miễn phí	477.378	174.801	Tăng 173,1%

3.2. Công tác giám sát HIV/AIDS và tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện:

3.2.1. Công tác giám sát HIV/AIDS

- Công tác thu thập, quản lý số liệu trong toàn tỉnh tiếp tục được củng cố và ngày càng hoàn thiện.

- Tiếp tục thực hiện quản lý danh sách người nhiễm HIV, AIDS, HIV tử vong bằng phần mềm HIV Info 3.1 của Bộ Y tế.

- Thực hiện giám sát 04 lần/năm về tình hình dịch HIV/AIDS tại 9 huyện,thành phố và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3.2.2. Công tác tư vấn xét nghiệm HIV:

- Thực hiện theo Thông tư 01/2015/TT-BYT ngày 27/2/2015 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Đã thành lập một phòng xét nghiệm khẳng định tại TTKSBT Tây Ninh.

Bảng: Số người đến tư vấn và xét nghiệm HIV

Stt	Nội dung	Từ tháng 01/01/2019đến 31/10/2019
1	Số người đến tư vấn	28.684

2	Số người đồng ý thực hiện xét nghiệm	27.965
3	Số người có kết quả xét nghiệm dương tính	296

Toàn tỉnh đã thực hiện xét nghiệm HIV 27.965 mẫu; trong đó đã phối hợp với Trung tâm Kiểm Soát Bệnh Tât Tây Ninh trực tiếp lấy 1.268 mẫu xét nghiệm HIV cho phạm nhân K48 và B4.

3.3. Chương trình chăm sóc và điều trị HIV/AIDS

3.3.1. Công tác Điều trị ARV

Hiện tại tỉnh đang triển khai 05 điểm trên toàn tỉnh, với 05 Phòng khám điều trị ngoại trú ARV. Tính đến 31/10/2019 đã điều trị cho 2.225 (Trong đó: BVĐK: 1.304 (Trại giam Cây Cầy + Trung tâm 05-06: 75). Độ bao phủ: 80,49% (2.225/2.764 quản lý).

Nội dung	BVĐK tỉnh	Trảng Bàng	Hòa Thành	Gò Dầu	Bến Cầu	Tổng
BN đang điều trị ARV	1.304	241	365	216	99	**2.225**
BN bỏ trị	52	09	25	13	04	**103**
BN tử vong	19	02	05	03	03	**32**

3.3.2. Tình hình khám chữa bệnh HIV qua BHYT

- Số cơ sở thực hiện khám chữa bệnh qua BHYT: 05/05

- Tỉnh đã xây dựng và bảo vệ thành công Kế hoạch hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT và Hỗ trợ đồng chi phí đồng chi trả ARV. Đã được HĐND tỉnh phê duyệt Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 để thực hiện.

- Số cơ sở thực hiện điều trị ARV qua nguồn BHYT: 01/05 (TTYT Trảng Bàng). Dự kiến đến năm 2020 các cơ sở còn lại sẽ triển khai cấp thuốc ARV qua BHYT.

- Tỷ lệ bệnh nhân có thẻ BHYT: 2.128/2.225 (95,64%)

Bảng tổng hợp tình hình bệnh nhân điều trị HIV/AIDS tham gia BHYT:

STT	Cơ sở điều trị HIV/AIDS	Số bệnh nhân đang quản lý	Số bệnh nhân có thẻ BHYT	Số bệnh nhân được hỗ trợ mua thẻ BHYT
1	BVĐK tỉnh	1.304	1.218	815
2	Trảng Bàng	241	237	264
3	Hòa Thành	365	364	152
4	Gò Dầu	216	214	75
5	Bến Cầu	99	95	24
Tổng cộng		**2.225**	**2.128**	**1.330**

3.3.3. Tình hình cấp thuốc ARV qua nguồn BHYT tại TTYT Trảng Bàng:

- Tổng số bệnh nhân đang điều trị ARV: 241

- Tổng số bệnh nhân có thẻ BHYT: 237

- Số bệnh nhân đủ tiêu chuẩn dùng thuốc ARV nguồn BHYT: 172

3.3.4. Tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Số người bị tai nạn rủi ro nghề nghiệp và được điều trị bằng thuốc ARV: 18 trường hợp, đạt 100%, tăng 63,6% so với năm 2018 (11 trường hợp).

3.3.5. Chương trình Lao/HIV:

Stt	Nội dung	Năm 2019	Năm 2018	So sánh
1	Số bệnh nhân Lao đồng ý tầm soát HIV	1.651	1.642	Tăng 0,55%
2	Số BN Lao tầm soát HIV dương tính	26	21	Tăng 23,80%
3	Số bệnh nhân nhiễm HIV có dấu hiệu nghi Lao được xét nghiệm Lao	305	431	Giảm 29,23%
4	Số bệnh nhân nhiễm HIV sàng lọc Lao có kết quả dương tính	25	35	Giảm 28,57%
5	Tổng số người đồng nhiễm HIV/lao được điều trị ARV trong thời gian điều trị lao	50	48	Tăng 4,16%

Nhận xét:

- Số bệnh nhân Lao đồng ý tầm soát HIV; Số BN đồng nhiễm Lao/HIV được điều trị đồng thời lao và ARV tăng so với cùng kỳ cho thấy công tác tư vấn, truyền thông có hiệu quả và ý thức của người bệnh ngày càng cao.

- Số bệnh nhân đồng nhiễm HIV/lao giảm so với cùng kỳ cho thấy công tác tư vấn, chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV có chiều hướng tốt lên.

3.3.6. Chương trình dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con

Triển khai dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV và điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con được triển khai trên 9/9 huyện, thành phố; Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh; khoa Sản BVĐK tỉnh và các Phòng khám ngoại trú.

Stt	Nội dung	Năm 2019	Năm 2018	So sánh(%)
1	Số PNMT đồng ý xét nghiệm HIV	13.392	14.113	Giảm 5,1%
2	Số PNMT xét nghiệm có kết quả dương tính	26	32	Giảm 18,75%
3	Số PNMT đã sinh con được điều trị dự phòng lây truyền mẹ con	39	39	0%

4	Số trẻ sinh ra được điều trị dự phòng lây truyền mẹ con	42	34	Tăng 23.52%
5	Số trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được làm xét nghiệm PCR lần 1	45	39	Tăng 15.38%
6	Số trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV có kết quả xét nghiệm PCR (+) lần 1	01	01	0%

Nhận xét:

- Số trẻ sinh ra còn sống được điều trị dự phòng lây truyền mẹ con: 42/42, đạt 100%.

- Kết quả xét nghiệm PCR có 1 trẻ (+): Phát hiện khi trẻ 04 tháng tuổi, lúc chuyển dạ xét nghiệm mẹ (-)

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM:

1. Công tác phòng ngừa

Báo Tây Ninh đăng hơn 36 tin, bài và Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh phát sóng 27 tin, bài về công tác đấu tranh phòng chống mại dâm, phòng chống HIV/AIDS và xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh.

Đài Truyền thanh các huyện, thành phố lồng ghép vào các chương trình thời sự địa phương hơn hơn 168 giờ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phòng, chống mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm, phòng chống HIV/AIDS và phòng chống tội phạm mua bán người nhằm thay đổi nhận thức, thay đổi hành vi tình dục an toàn hạn chế nguy cơ bị mua bán, bị ép buộc làm mại dâm của người lao động khi di cư, tìm kiếm việc làm; công tác hỗ trợ người bán dâm tại các địa phương được học nghề, tạo việc làm, vay vốn, sản xuất kinh doanh và tiếp cận với các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ xã hội.

2. Công tác đấu tranh, xử lý

Tổ chức đấu tranh triệt phá bắt 14 vụ - 53 đối tượng. Kết quả: xử lý hành chính: 14 vụ - 53 đối tượng (26 đối tượng bán dâm, 27 đối tượng mua dâm) và 02 chủ nhà nghỉ với số tiền 55.450.000 đồng.

IV. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG MA TÚY:

1. Tình hình tội phạm ma túy

1.1. Tình hình trên tuyến biên giới

Tình hình hoạt động của tội phạm ma túy trên khu vực biên giới còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, tính chất thủ đoạn hoạt động ngày càng tinh vi, liên tục thay đổi, phạm vi hoạt động của tội phạm ma túy rộng, liên quan nhiều tỉnh, thành phố và xuyên quốc gia. Về thành phần đối tượng hoạt động phạm tội ma túy cũng đa dạng, kể cả người Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới; số lượng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy ngày càng lớn. Hiện nay, loại ma túy thẩm lậu từ Campuchia vào Việt Nam là Heroin và Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine... Trong năm 2019, lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh

phối hợp bắt giữ 08 vụ với 08 đối tượng, tang vật thu giữ 34,7 kg ma túy tổng hợp các loại cùng nhiều đồ vật, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Tình hình trong nội địa

Trong nội địa hoạt động mua bán chủ yếu nhỏ lẻ, hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng; có sự móc nối, cấu kết giữa đối tượng hình sự và đối tượng ma túy hoạt động ngày càng manh động, có sử dụng công cụ hỗ trợ, vũ khi nóng; đối tượng sử dụng có xu hướng ngày càng trẻ hóa, có độ tuổi dưới 18 tuổi và nữ giới tăng; hầu hết các đối tượng sử dụng ma túy có trình độ học vấn thấp, nhận thức kém, không có việc làm ổn định nhưng lại thích sống hưởng thụ, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, bị bạn bè, đối tượng xấu rủ rê, dụ dỗ. Đối tượng lợi dụng các cơ sở kinh doanh như khách sạn, nhà hàng, quán bar, Beerclub và chúng thường xuyên thay đổi thủ đoạn, phương thức hoạt động nhằm đối phó với lực lượng chức năng.

2. Tình hình người nghiện ma túy và tệ nạn ma túy:

Số người sử dụng trái phép chất ma túy hiện đang quản lý tính đến ngày 15/11/2019: 4741 người *(tăng 401 người so với năm 2018), trong đó:* ngoài cộng đồng: 4.057 người; trong Cơ sở cai nghiện ma túy (K48): 594 người; tại Trại tạm giam, nhà tạm giữ: 90 người. Số người sử dụng trái phép chất ma túy trong độ tuổi vi thành niên là 3.918 người chiếm tỷ lệ 82,64% tổng số người sử dụng trái phép chất ma túy và các đối tượng nghiện ma túy đa phần là người không có việc làm, dễ phát sinh các loại tội phạm.

Tổng số xã, phường, thị trấn có người nghiện ma túy là 95/95 xã, phường, thị trấn. Tây Ninh không đạt tỷ lệ kéo giảm người nghiện. Trong đó xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trọng điểm về ma túy là 73/95 (tăng 03 xã), chiếm tỷ lệ 76,84% (trọng điểm loại 01: 04 xã, trọng điểm loại 02: 15 xã, trọng điểm loại 03: 54 xã).

3. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy

- Trong năm 2019, lực lượng phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh đã phát hiện, bắt giữ: 412 vụ, 1.309 đối tượng, trong đó: khởi tố 388 vụ, 438 bị can; xử phạt hành chính 24 vụ 871 đối tượng; áp dụng Nghị định 221/CP là 465 đối tượng; áp dụng Nghị định 111/CP là 179 đối tượng. Tổng số tang vật thu giữ: 53,3 kg ma túy tổng hợp, 307,46 gam heroin; 114,71 gam cần sa; 1,5 tỷ đồng; 08 xe ô tô, 01 khẩu súng quân dụng (K54), 04 khẩu súng bắn đạn bi và nhiều tang vật khác có liên quan[6].

*** Điển hình**:

Vụ thứ 1: Ngày 05/7/2019 tại Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Mộc Bài qua công tác soi chiếu tại máy soi luồng nhập cảnh đã phát hiện và bắt giữ đối tượng Retty Gunawan, sinh ngày 26/6/1966, quốc tịch: Indonesia vận chuyển 07 kg ma túy dạng đá cất giấu bên trong valy 02 đáy.

---

6. Lực lượng Công an thu giữ: 18,6 kg ma túy các loại. Lực lượng Biên phòng thu giữ: khoảng 10,8 kg ma túy tổng hợp các loại. Lực lượng Hải quan thu giữ khoảng 23,9 kg ma túy các loại.

Vụ thứ 2: Vào ngày 29/6/2019, tại khu vực Quốc lộ 22 thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống ma túy và tội phạm miền Nam phối hợp với Bộ đội biên phòng tỉnh Tây Ninh và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang 02 đối tượng vận chuyển trái phép 10 kg ma túy đá và 3.400 USD.

Vụ thứ 3: Vào ngày 14/6/2019, tại khu vực thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp Phòng Cảnh sát giao thông, Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang 03 đối tượng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 04 kg ma túy đá; 1.000 viên thuốc lắc; 02 xe ô tô; 01 xe mô tô; 225.000.000 đồng; 40.000 USD; 07 điện thoại di động.

- Kết quả công tác xét xử: Tổng số án tiến hành xét xử trên địa bàn tỉnh là 350 vụ, 466 bị cáo, góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy. Sau khi xét xử không có bị cáo kêu oan, không có án bị hủy, sửa do lỗi của Thẩm phán.

4. Công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, công tác quản lý và kiểm soát tiền chất:

Tổ công tác liên ngành kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy duy trì tốt hoạt động quản lý và kiểm soát chặt các loại tiền chất, không để xảy ra tình trạng thất thoát các loại tiền chất trong hoạt động xuất, nhập khẩu hoặc để các đối tượng lợi dụng các loại tiền chất để sản xuất trái phép chất ma túy. Trong năm 2019, Tổ công tác liên ngành đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra được 34 cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai

5.1. Công tác cai nghiện ma túy:

a. Cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy:

- Trong năm 2019, Cơ sở cai nghiện ma túy đã tiếp nhận, quản lý và tổ chức cai nghiện ma túy cho 1.160 lượt học viên.

- Tổ chức khám chữa bệnh cho 42.142 lượt học viên: điều trị ARV cho 12 học viên; đang quản lý 15 học viên sức khỏe loại 3. Cắt cơn giải độc cho 502 học viên. Tổ chức tư vấn cá nhân, tập thể cho khoảng 25.130 lượt học viên. Khai giảng và hoàn thành lớp đào tạo nghề cho 70 học viên.

- Tổng số học viên hiện đang quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tính đến ngày 31/10/2019 là: 572 học viên. Trong đó: cai nghiện bắt buộc: 540 học viên; Người nghiện không có nơi cư trú ổn định: 32 học viên.

b. Công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng

Trong năm 2019, tổng số người có Quyết định cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng là 195 người. Trong đó: cai nghiện tự nguyện tại gia đình: 113 người; Cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng: 22 người; Cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng 60 người.

c. Điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone:

Tính đến ngày 30/11/2019, số người đến khám và điều trị điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone như sau:

- Tổng số bệnh nhân điều trị: 830 bệnh nhân.
- Tổng số bệnh nhân ra khỏi chương trình trong kỳ báo cáo: 485 bệnh nhân.
- Tổng số hiện đang điều trị: 345 bệnh nhân.

STT	Nội dung/chỉ số	Phường 4		Gò Dầu		Tổng số lũy tích	
		Tổng số hiện đang điều trị	Tổng số luỹ tích	Tổng số hiện đang điều trị	Tổng số luỹ tích	Tổng số hiện đang điều trị	Tổng số luỹ tích
1	**Tổng số bệnh nhân bắt đầu được điều trị trong tháng:**	**2**	**452**	**2**	**378**	**04**	**830**
	Số bệnh nhân mới bắt đầu điều trị	1	375	2	259	03	634
	Số bệnh nhân chuyển từ cơ sở khác đến điều trị	1	20	0	49	1	69
	Số bệnh nhân điều trị lại trong tháng	0	57	0	70	05	127
2	**Tổng số bệnh nhân ra khỏi chương trình:**	**3**	**284**	**5**	**201**	**08**	**485**
	Số bệnh nhân chuyển đi cơ sở khác	0	55	0	03	0	58
	Số bệnh nhân tử vong	0	0	0	0	0	0
	Số bệnh nhân ngừng điều trị trong tháng	3	229	5	198	08	427
3	**Tổng số bệnh nhân hiện đang tham gia điều trị:**	**168**		**177**		**345**	

d. Kết quả thực hiện thí điểm các mô hình điều trị ma túy

- Duy trì 03 Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng tại 03 huyện, thành phố: Gò Dầu, Tân Biên, thành phố Tây Ninh và thành lập mới 01 điểm tư vấn tại xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng. Trong năm 2019, các điểm tư vấn đã tiếp cận và tư vấn cho 195 trường hợp người nghiện và gia đình người có nghiện ma túy trong toàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện mô hình quản lý, giáo dục và điều trị người nghiện có hiệu quả tại gia đình, cộng đồng. Hiện đã thành lập được 01 mô hình tại huyện Trảng Bàng, các huyện còn lại đang chờ phân bổ kinh phí thực hiện.

5.2. Công tác quản lý người sau cai nghiện:

Hiện tại chưa có hướng dẫn cụ thể có thể áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị định 94/2009/NĐ-CP, ngày 26/10/2009 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy nên Cơ sở cai nghiện ma túy và Phòng Lao động, Thương

binh và Xã hội huyện, thành phố còn lúng túng chưa thực hiện mà chỉ giao cho địa phương quản lý đối tượng đã hết thời gian cai nghiện bắt buộc.

6. Công tác kiểm tra, kiểm soát, vận động nhân dân không tái trồng cây có chất ma túy.

Các Sở, ngành, chức năng trên địa bàn tỉnh thường xuyên phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động, giáo dục nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy. Trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh không phát hiện trường hợp trồng cây có chứa chất ma túy.

7. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn". Đồng thời, thực hiện Đề án "Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy, mại dâm" của UBND tỉnh, ngành Công an phối hợp các ban, ngành và Ban Chỉ đạo PCTP các cấp thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội kết hợp phòng ngừa nghiệp vụ; tăng cường công tác tuyên truyền, tiến hành gọi hội, răn đe, thử test nhanh chất ma túy được 1.109 đối tượng, phát hiện 456 đối tượng dương tính với chất ma túy, trong đó xử phạt hành chính 345 đối tượng, tổng số tiền là: 258.750.000 đồng, áp dụng biện pháp cai nghiện tại gia đình, cộng đồng: 18 đối tượng, giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 58 đối tượng; đưa đi cai nghiện bắt buộc: 35 đối tượng.

8. Công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy

- Lực lượng Công an, Biên phòng, Hải quan và Ban Chỉ đạo các huyện biên giới tăng cường quan hệ hợp tác với lực lượng chức năng, chính quyền các tỉnh Campuchia giáp biên nhằm trao đổi thông tin, phối hợp phòng ngừa đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, góp phần đảm bảo ANTT trên tuyến biên giới. Trong năm 2019, 03 lực lượng Công an, Bộ đội, Biên phòng hỗ trợ các tỉnh Campuchia giáp biên 3,5 tỷ đồng để xây dựng trụ sở làm việc. Ngoài ra, Công an tỉnh Tây Ninh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh hỗ trợ Ty Cảnh sát tỉnh Tboung Khmum 3.000 lít xăng cho Ty Cảnh sát tỉnh Tboung Khmum phục vụ công tác tuần tra phòng chống tội phạm trên tuyến biên giới trong đó có tội phạm ma túy.

- Văn phòng BLO Mộc Bài, Xa Mát thường xuyên trao đổi thông tin về phòng, chống tội phạm ma túy với Văn phòng BLO tương ứng của Campuchia, kịp thời bàn biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm ma túy.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt làm được

Các ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống AIDS, phòng chống ma túy, mại dâm đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, không để tội phạm mại dâm, ma túy hoạt động phức tạp, đảm bảo tình hình ANTT ở địa phương; công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng chống ma túy, mại dâm được tăng cường với nhiều nội dung phong phú, đa dạng; các mô hình phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ được xây dựng cơ bản hoạt động đi vào nề nếp, có hiệu quả, góp phần nâng cao ý

thức chấp hành pháp luật, ý thức cảnh giác, tố giác tội phạm trong cán bộ công chức và trong nhân dân.

Tình hình vi phạm pháp luật và tội phạm về mại dâm và ma túy được kiềm chế. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bắt, giam giữ và điều tra xử lý tội phạm đảm bảo theo quy trình, quy định của pháp luật. Công tác phối giữa các cơ quan tư pháp (Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án) được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, từ đó nâng cao trách nhiệm của từng ngành trong thực hiện nhiệm vụ điều tra, truy tố, xét xử.

2. Khó khăn, vướng mắc:

2.1. Công tác phòng chống HIV/AIDS

- Cán bộ phụ trách công tác HIV/AIDS lực lượng còn mỏng, đa số là kiêm nhiệm, một số nơi thường xuyên thay đổi cán bộ.

- Đa số người nhiễm HIV/AIDS là người nghèo không có tiền mua thẻ bảo hiểm y tế để được tiếp tục chăm sóc và điều trị ARV thông qua bảo hiểm y tế. Hơn nữa các nguồn kinh phí của các Dự án bị cắt giảm sẽ gặp nhiều khó khăn hơn.

- Các Phòng khám ngoại trú chỉ triển khai 05 địa điểm trong toàn tỉnh, độ bao phủ được 50% trên địa bàn. Do đó, việc tiếp cận của người nhiễm HIV/AIDS với điều trị ARV còn hạn chế, đặc biệt đối với người nhiễm HIV/AIDS ở vùng sâu, vùng xa, nơi trình độ dân trí thấp và các phương tiện thông tin đại chúng còn hạn chế.

- Độ bao phủ phòng, chống HIV còn hạn chế vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số.

- Nguy cơ nhiễm HIV cao trong quần thể dân Việt kiều trở về từ Campuchia.

- Sự kỳ thị từng lúc, từng nơi vẫn còn. Đây là rào cản trong việc bệnh nhân tiếp cận các dịch vụ y tế.

2.2. Công tác phòng chống mại dâm:

- Việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng là chủ các quán cà phê chứa mại dâm còn nhiều khó khăn do đối tượng là người địa phương khác đến thuê địa điểm mở quán; lực lượng chức năng cũng không có điều kiện để đảm bảo cho việc cưỡng chế.

- Việc xử lý người bán dâm theo quy định mới không đủ sức răn đe, giáo dục, đa số gái mại dâm là dân địa phương khác đến tạm trú và thường xuyên thay đổi chỗ ở gây khó khăn trong công tác quản lý.

- Sự kỳ thị, phân biệt đối xử đối với phụ nữ mại dâm còn nặng nề là rào cản khi họ muốn thay đổi hành vi, lối sống, tái hòa nhập cộng đồng dẫn đến việc hỗ trợ việc làm cho người bán dâm còn gặp nhiều khó khăn, các đối tượng bán dâm sau khi bị bắt, xử lý trở về lại tiếp tục bán dâm.

2.2. Công tác phòng, chống ma túy:

- Các gia đình có người nghiện ma túy chưa thực sự quan tâm, hợp tác với lực lượng chức năng trong việc tham gia, hỗ trợ con em tham gia cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện, tại cộng đồng và theo dõi, giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa

nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện chưa hiệu quả do đó khả năng tái nghiện rất cao.

- Công tác cai nghiện ma tuý tại các xã, phường, thị trấn hoạt động chưa hiệu quả, chưa theo dõi và nắm bắt thông tin về người sử dụng chất ma tuý trên địa bàn. Hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện tham gia điều trị thay thế bằng thuốc Methadone chưa cao.

- Việc xác định tình trạng nghiện có nhiều khó khăn vướng mắc, do việc xác định nghiện cần có thời gian tạm giữ từ 03 ngày đến 05 ngày để xác định hội chứng nghiện, nhưng luật xử phạt vi phạm hành chính không có biện pháp để giữ đối tượng trong thời gian này.

- Một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan cai nghiện và quản lý người cai nghiện sau cai chưa phù hợp thực tiễn, khó thực hiện, chậm được sửa đổi. Từ đó, hiệu quả công tác cai nghiện chưa cao, cụ thể:

+ Luật Phòng chống ma túy năm 2013 còn trái với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 221/2013/NĐ-CP về độ tuổi áp dụng giáo dục xã, phường, thị trấn và đưa cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện, cụ thể: Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 của Luật phòng chống ma túy năm 2013 quy định *"Người nghiện ma túy từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi đã được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc đã được giáo dục nhiều lần tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc không có nơi cư trú nhất định thì được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc dành riêng cho họ"* không phù hợp với quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định 221/2013/NĐ-CP là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người đủ 18 tuổi trở lên, dẫn đến tình trạng không đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là người dưới 18 tuổi.

+ Trong công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Trong thời gian lập hồ sơ chờ Tòa án xét xử thì đối tượng bỏ trốn và sau 03 tháng mới bắt lại được, tiếp tục đề nghị Tòa án xét xử đưa đi cai nghiện bắt buộc thì không đưa ra xét xử được vì đã hết thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử phạt vi phạm hành chính năm 2012 thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng).

+ Tại Điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử *"Người chủ hoặc người có trách nhiệm quản lý nhà hàng, cơ sở cho thuê lưu trú, câu lạc bộ, các phương tiện giao thông và các nơi khác để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực, phương tiện mình quản lý"* chỉ quy định hình phạt chính và hình phạt bổ sung là tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Hình thức xử lý đối với các dịch vụ kinh doanh có điều kiện như trên chưa đủ sức răn đe các tổ chức, cá nhân vi phạm.

+ Thẩm quyền đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc hiện nay thuộc Tòa án nhân dân huyện, thành phố, còn thẩm quyền áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị định 94/2009/NĐ-CP, ngày 26/10/2009 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

Do đó, một số huyện, thành phố không đồng ý đưa đối tượng vào diện quản lý sau cai do Chủ tịch huyện, thành phố không ký Quyết định đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc.

3. Kiến nghị:

- Sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định 221/2013/NĐ-CP về độ tuổi áp dụng giáo dục xã, phường, thị trấn và đưa cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện theo hướng : "Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên... mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định" vì độ tuổi người sử dụng trái phép chất ma túy đang có xu hướng ngày càng trẻ hóa.

- Bổ sung quy định về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định trong Luật xử phạt vi phạm hành chính năm 2012 theo hướng: Nếu trong thời gian chờ Tòa án đưa đối tượng nghiện ma túy ra xét xử mà đối tượng có hành vi bỏ trốn, không chấp hành quyết định triệu tập của Tòa án thì thời gian đối tượng bỏ trốn không tính vào thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Bổ sung Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013: Ngoài việc áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, còn phải đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh và phải quy định rõ thời gian đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh đối với từng vi phạm cụ thể, thời gian giữa những lần vi phạm.

D. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG AIDS, MẠI DÂM, MA TÚY TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công tác phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể tiếp tục làm tốt công tác Thông tin - Giáo dục - Truyền thông cả chiều rộng lẫn chiều sâu nhằm thay đổi hành vi cho nhóm nguy cơ cao, chú trọng các hoạt động giảm kỳ thị phân biệt đối xử đặc biệt tuyên truyền vận động giảm kỳ thị phân biệt đối xử trong các cơ sở y tế.

- Chỉ đạo Sở Y tế triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại: phân phát bơm kim kiêm sạch, bao cao su cho các nhóm nguy cơ cao. Tổ chức tư vấn xét nghiệm để phát hiện các trường hợp nhiễm mới, tiếp tục triển khai thí điểm mô hình tư vấn xét nghiệm tại cộng đồng tại các điểm có nguy cơ lây nhiễm cao.

- Tăng cường hoạt động giám sát dịch HIV/AIDS, chú trọng nâng cao chất lượng số liệu giám sát dịch HIV/AIDS, kết nối hệ thống giám sát dịch, tư vấn xét nghiệm HIV, chăm sóc và điều trị đảm bảo quản lý và theo dõi danh sách người nhiễm theo địa bàn.

- Nâng cao chất lượng công tác điều trị HIV/AIDS tại các phòng khám ngoại trú để có biện pháp khắc phục kịp thời, đồng thời giảm tỷ lệ tử vong cho bệnh nhân.

- Vận động người nhiễm HIV/AIDS tham gia bảo hiểm y tế để người nhiễm được chăm sóc và điều trị bằng thuốc ARV thông qua bảo hiểm y tế khi các dự án

cắt giảm và không còn hỗ trợ nữa. Vận động các mạnh thường quân và các nguồn tài trợ khác tại địa phương để hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV.

- Tiếp tục hợp tác với các tổ chức quốc tế để có nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

2. Công tác phòng, chống mại dâm

- Rà soát, lên danh sách, lập hồ sơ quản lý, nắm các quy luật, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng hoạt động mại dâm trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, giáp ranh phức tạp về hoạt động tệ nạn xã hội. Tăng cường nắm tình hình, tập trung xác lập chuyên án để đấu tranh, triệt phá các tụ điểm hoạt động mại dâm quy mô lớn, tồn tại đã lâu gây dư luận bức xúc trong nhân dân, làm mất ANTT trên địa bàn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật đến quần chúng nhân dân trong việc tích cực tham gia tố giác, đấu tranh bài trừ các loại tệ nạn xã hội.

- Ủy ban nhân dân các cấp phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội ở địa phương như: Chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người. Tập trung chỉ đạo ở các khu vực trọng điểm, tập trung nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội các cấp để tham mưu, xây dựng các hoạt động phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, chú trọng hợp tác với các tỉnh Campuchia giáp biên trong việc phòng, chống mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm.

3. Công tác phòng, chống ma túy

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; thực hiện nghiêm các Kế hoạch phối hợp giữa các Sở ngành trên địa bàn tỉnh trên lĩnh vực công tác đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân về công tác đấu tranh phòng chống ma túy, nhất là nhận thức rõ tác hại của ma túy để phòng tránh và chuyển tải đến mọi người các thông điệp rõ, gọn, mạnh mẽ để mọi người dân tránh xa các chất gây nghiện và tích cực tham gia phòng, chống ma túy nhằm kéo giảm, khống chế sự gia tăng người nghiện ma túy trong cộng đồng.

- Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền. Xác định rõ trách nhiệm và xử lý về trách nhiệm tập thể, người đứng đầu để tình trạng người nghiện gia tăng.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, hỗ trợ cai nghiện ma túy. Vận động sự tham gia tích cực

của các tầng lớp nhân dân theo phương châm gắn kết chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.

- Đẩy mạnh đấu tranh triệt phá, xử lý nghiêm các hành vi trồng, chế biến, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhất là phong trào tố giác các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy trong người dân nhất là tố giác hành vi mua bán các chất gây nghiện trái phép.

- Chủ động nắm tình hình, tiến hành kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các cơ sở kinh doanh nhà hàng, khách sạn, nhà cho thuê, nhà trọ, quán bar, vụ trường, karaoke,... có biểu hiện nghi vấn để tội phạm về ma túy lợi dụng hoạt động phạm tội, không để hình thành các điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả các biện pháp quản lý, điều trị người nghiện, xác định rõ trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh.

- Triển khai thực hiện và lồng ghép các chương trình, chính sách an sinh xã hội, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đào tạo nghề, giải quyết việc làm để thanh niên có công ăn việc làm tránh xa ma túy.

- Tiếp tục thực hiện tốt các phương pháp điều trị, nhất là sử dụng thuốc thay thế Methadone. Mở thêm điểm cấp phát thuốc Methadone theo kế hoạch để tăng độ bao phủ trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh nhân nghiện ma túy được điều trị bằng Methadone. Nâng cao chất lượng, năng lực quản lý của cơ sở cai nghiện; chỉ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với các đối tượng sau: Người nghiện không có nơi cư trú ổn định, nghiện nặng, người nghiện có tiền án, tiền sự và người tự đi cai nghiện, phòng ngừa phát sinh các loại tội phạm.

- Xây dựng mạng lưới tư vấn cộng đồng cho người nghiện, tạo điều kiện hòa nhập, không kỳ thị người nghiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác đấu tranh phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Y tế;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- CVP, PCVP Long, Nhung;
- PVHXH;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thanh Ngọc